| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **28A**/2024/QĐCNTTLH | *N, ngày 03 tháng 6 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 52, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị A và ông Trần Hoài B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị A và ông Trần Hoài B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện*: Bà **Nguyễn Thị A**, sinh năm: 1998
Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

*Người bị kiện*: Ông **Trần Hoài B**, sinh năm: 1994
Nơi cư trú: Thôn T, xã B2, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án gồm:

+ Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính);
+ Giấy khai sinh Trần Xuân P2 (bản sao);
+ Căn cước công dân Nguyễn Thị A (bản photo);
+ Căn cước công dân Trần Hoài B (bản photo);

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

**- Về quan hệ hôn nhân:** Bà Nguyễn Thị A và ông Trần Hoài B thuận tình ly hôn.

**- Về con chung:** Bà Nguyễn Thị A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trần Xuân P2, sinh ngày 16/7/2014. Bà A không yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Hoài B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

**- Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận:***
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TX. Ninh Hòa;
- THADS TX. Ninh Hòa;
- UBND xã B2
(GCN kết hôn số 09/2016 ngày 02/3/2016);
- Lưu TA.

**Ngô Thị Thanh Huyền**